

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Căn cứ Quyết định số 2062/QĐ-BYT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2026 ban hành hướng dẫn thu thập, cập nhật, kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID;

Căn cứ Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 246/TTr-SYT ngày 17 tháng 7 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ việc kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và các dữ liệu sức khỏe có liên quan

từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.

Từng bước hình thành dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ quản lý, theo dõi sức khỏe người dân theo vòng đời; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành ngành y tế trên nền tảng dữ liệu số.

Khởi tạo, cập nhật và sử dụng thực chất Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; hướng tới bảo đảm mỗi người dân trên địa bàn tỉnh có một Sổ sức khỏe điện tử, được cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác.

Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin có liên quan; giảm giấy tờ, giảm thời gian kê khai thông tin, tạo thuận lợi cho người dân khi khám bệnh, chữa bệnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải được thực hiện đồng bộ, khẩn trương, thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã và tại tất cả cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

Các nhiệm vụ phải được triển khai ngay, không chờ hoàn thành toàn bộ việc đầu tư mới hạ tầng hoặc phần mềm; thực hiện song song các nội dung chuẩn bị hạ tầng, đăng ký tài khoản, tập huấn, thu thập dữ liệu, kết nối hệ thống và cập nhật dữ liệu.

Phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, đầu mối thực hiện, thời gian hoàn thành và sản phẩm đầu ra; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả và rõ trách nhiệm.

Dữ liệu gửi lên Cổng dữ liệu sức khỏe phải bảo đảm các tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống; phù hợp với hồ sơ khám sức khỏe, hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh; đầy đủ trường thông tin bắt buộc; không trùng lặp; có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được ký số theo quy định.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu sức khỏe trong suốt quá trình thu thập, cập nhật, kết nối, liên thông, lưu trữ và khai thác dữ liệu.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, tính chính xác của dữ liệu và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp xã, thôn, làng, tổ dân phố và tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng tham gia

Sở Y tế; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, phường; các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập; các cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; doanh

ng nghiệp cung cấp phần mềm HIS, EMR, phần mềm quản lý khám sức khỏe và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Thời gian thực hiện

- Thực hiện trong 100 ngày, từ ngày 08/7/2026 đến ngày 15/10/2026.
- Các nhiệm vụ có thời hạn đã đến hoặc đã qua theo Kế hoạch của Bộ Y tế phải được các cơ quan, đơn vị khẩn trương hoàn thành ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành, đồng thời báo cáo rõ nguyên nhân chậm tiến độ và thời gian hoàn thành.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng, cập nhật Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân trên cơ sở thu thập dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh được chia sẻ, đồng bộ từ Bảo hiểm xã hội Việt Nam, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các hệ thống có liên quan.
- Khởi tạo, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm người dân có thể theo dõi, khai thác và sử dụng thông tin sức khỏe cá nhân trong quá trình chăm sóc sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

- Phấn đấu 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh được rà soát, hướng dẫn đăng ký thông tin trên Hệ thống quản lý quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.
- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện được cấp, kích hoạt và sử dụng tài khoản Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.
- 100% đầu mối Sở Y tế và đầu mối các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tập huấn, hướng dẫn sử dụng Cổng dữ liệu sức khỏe.
- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, xác định hình thức cập nhật dữ liệu bằng nhập trực tiếp trên Cổng dữ liệu sức khỏe hoặc liên thông qua API.
- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhu cầu liên thông qua API được tổng hợp thông tin, đăng ký với Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia và phối hợp doanh nghiệp phần mềm tổ chức kết nối.
- Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ đã thực hiện trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 được rà soát, chuẩn hóa và cập nhật lên Cổng dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Dữ liệu khám sức khỏe phát sinh mới được cập nhật, liên thông thường xuyên, bảo đảm đúng cấu trúc, danh mục dùng chung và được ký số.
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập thực hiện liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh không sử dụng bảo hiểm y tế qua API lên Cổng dữ liệu sức khỏe.

- Phân đấu người dân đủ điều kiện được hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, khởi tạo và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thành lập và kiện toàn bộ phận điều hành Chiến dịch

- Giao Sở Y tế tham mưu thành lập Tổ công tác triển khai Chiến dịch 100 ngày cấp tỉnh hoặc tham mưu lồng ghép nhiệm vụ vào Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh.

- Thành phần gồm đại diện Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND cấp xã, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị có liên quan.

- Tổ công tác có trách nhiệm chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, đôn đốc, xử lý khó khăn, vướng mắc; theo dõi tiến độ trên hệ thống, biểu mẫu hoặc bảng điều hành của tỉnh.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thành lập Tổ công tác để triển khai tại đơn vị, gồm lãnh đạo đơn vị, cán bộ chuyên môn, cán bộ công nghệ thông tin, cán bộ tiếp đón, cán bộ thống kê và cán bộ được phân công ký số dữ liệu.

2. Rà soát cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và đầu mối triển khai

- Sở Y tế rà soát đầy đủ danh sách cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh; đối chiếu với danh sách cơ sở được cấp giấy phép hoạt động và danh sách trên Hệ thống quản lý quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Mỗi cơ sở đăng ký tối thiểu các đầu mối:

- + Lãnh đạo phụ trách;
- + Đầu mối nghiệp vụ;
- + Đầu mối công nghệ thông tin;
- + Đầu mối doanh nghiệp cung cấp phần mềm.

- Danh sách đầu mối phải bao gồm họ tên, chức vụ, số điện thoại, thư điện tử và phạm vi nhiệm vụ.

3. Đăng ký và kích hoạt tài khoản Cổng dữ liệu sức khỏe

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khẩn trương đăng ký thông tin trên Hệ thống quản lý quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh để khởi tạo tài khoản sử dụng Cổng dữ liệu sức khỏe.

- Sở Y tế thực hiện kiểm tra, phê duyệt và hướng dẫn cơ sở kích hoạt tài khoản. Thời gian hiệu lực để kích hoạt tài khoản là 24 giờ kể từ khi được cấp hoặc nhận thông báo kích hoạt.

- Đối với tài khoản hết hạn, sai thông tin hoặc không kích hoạt được, Sở Y tế tổng hợp, liên hệ Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia để được hỗ trợ.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng

- Sở Y tế phối hợp với Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai việc tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử cán bộ chuyên môn, cán bộ công nghệ thông tin và các bộ phận liên quan tham gia đầy đủ các lớp tập huấn; tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện tại đơn vị sau khi được tập huấn.

- Thời gian tổ chức tập huấn: Theo lịch của Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia, Bộ Y tế; dự kiến tổ chức trong tháng 7 năm 2026.

5. Thu thập thông tin người dân phục vụ khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử

- Sở Y tế phối hợp Công an tỉnh, UBND cấp xã và các cơ sở y tế tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân: Cài đặt ứng dụng VNeID; Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; Truy cập tiện ích Sổ sức khỏe điện tử; Chiến dịch khám sức khỏe định kỳ; Kiểm tra, sử dụng thông tin sức khỏe đã được cập nhật.

- Tại các bệnh viện, trung tâm y tế và trạm y tế bố trí bàn hoặc điểm hỗ trợ người dân cài đặt VNeID, kích hoạt định danh điện tử và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.

- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc nhóm yếu thế, người không thành thạo công nghệ và cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em.

- Thông tin người dân phục vụ khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử được thu thập, xử lý và chia sẻ theo đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

6. Tiếp đón và xác thực thông tin người dân

- Khi tiếp đón người dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kiểm tra, xác thực thông tin định danh thông qua một trong các giấy tờ hoặc phương thức sau:

- + Căn cước công dân;

- + Tài khoản định danh điện tử VNeID;

- + Giấy khai sinh đối với trẻ em chưa có căn cước công dân.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin định danh được cập nhật.

- Đối với người dân chưa có Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp Công an địa phương hướng dẫn cài đặt VNeID, kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 và cập nhật thông tin ban đầu trên Cổng dữ liệu sức khỏe.

7. Cập nhật dữ liệu khám sức khỏe định kỳ

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát toàn bộ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc đã thực hiện; phân loại hồ sơ theo tình trạng đầy đủ, thiếu trường thông tin, thiếu số định danh, chưa ký số hoặc chưa thể liên thông.

- Việc cập nhật dữ liệu thực hiện theo 03 nhóm mẫu phiếu được quy định tại

Quyết định số 2062/QĐ-BYT:

- + Trẻ em dưới 06 tuổi;
- + Người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi;
- + Người từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Dữ liệu được cập nhật bằng một trong các hình thức:
 - + Nhập trực tiếp trên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế;
 - + Nhập trên phần mềm HIS, EMR hoặc phần mềm quản lý khám sức khỏe và gửi liên thông, đồng bộ qua API.

Các đơn vị phải ưu tiên cập nhật dữ liệu khám sức khỏe đã thực hiện trước ngày 01 tháng 7 năm 2026; đồng thời thực hiện cập nhật thường xuyên đối với dữ liệu phát sinh mới.

8. Kết nối, liên thông dữ liệu qua API

- Sở Y tế tổng hợp danh sách cơ sở có nhu cầu liên thông qua API (bao gồm: Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Mã cơ sở; Phần mềm quản lý sức khỏe, HIS, EMR đang sử dụng; Tên doanh nghiệp cung cấp phần mềm; Họ tên đầu mối kỹ thuật; Số điện thoại, thư điện tử; Dự kiến thời gian kết nối).
- Danh sách gửi Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia theo hướng dẫn để được kết nối, hỗ trợ kiểm thử.
- Các doanh nghiệp cung cấp phần mềm có trách nhiệm:
 - + Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, nâng cấp, hoàn thiện phần mềm; bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về chuẩn dữ liệu, kết nối, liên thông, ký số, kiểm tra, xử lý lỗi và an toàn thông tin theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền.
 - + Bố trí đầu mối kỹ thuật, kịp thời hỗ trợ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình kết nối, cập nhật, đồng bộ dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; phối hợp khắc phục các lỗi phát sinh, bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, liên tục và đúng tiến độ.
 - + Tuân thủ các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu sức khỏe; không khai thác, sử dụng, sao chép hoặc cung cấp dữ liệu ngoài phạm vi nhiệm vụ được giao và thỏa thuận với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Trường hợp chưa hoàn thành kết nối API, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện nhập trực tiếp trên Cổng dữ liệu sức khỏe, không để gián đoạn việc cập nhật dữ liệu.

9. Liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh không sử dụng bảo hiểm y tế

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập thực hiện rà soát các lượt khám bệnh, chữa bệnh không sử dụng bảo hiểm y tế; phối hợp doanh

nghiệp phần mềm xây dựng luồng dữ liệu liên thông riêng qua API lên Cổng dữ liệu sức khỏe.

- Thực hiện kiểm tra, ký số, gửi dữ liệu, theo dõi kết quả tiếp nhận và xử lý các hồ sơ bị lỗi hoặc không xác thực thành công.

10. Kiểm tra, kiểm soát chất lượng dữ liệu

- Trước khi gửi dữ liệu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải kiểm tra: Tính đầy đủ của dữ liệu; Tính hợp lệ của dữ liệu; Tính logic giữa các trường thông tin; Tính thống nhất của thông tin định danh; Tình trạng ký số; Khả năng đối soát với dữ liệu dân cư.

- Hệ thống thực hiện kiểm tra tự động về cấu trúc dữ liệu, danh mục dùng chung, trường thông tin bắt buộc và trùng lặp hồ sơ. Trường hợp phát hiện lỗi, đơn vị phải hiệu chỉnh trước khi gửi hoặc cập nhật, gửi lại dữ liệu.

11. Ký số dữ liệu

- Dữ liệu khám sức khỏe phải được nhân viên y tế hoặc người được phân công ký số trước khi gửi lên Cổng dữ liệu sức khỏe.

- Các đơn vị rà soát chứng thư số, thiết bị ký số, thời hạn hiệu lực, phần mềm hỗ trợ ký số và phân công người ký bằng văn bản.

- Thông tin ký số phải được lưu cùng hồ sơ dữ liệu của mỗi lần khám; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và chữ ký số.

12. Đồng bộ và hiển thị Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID

- Dữ liệu sau khi được kiểm tra chất lượng, xác thực thông tin định danh và ký số được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế. Hệ thống thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hiển thị thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Trường hợp dữ liệu đồng bộ không thành công do sai thông tin hoặc không xác thực được, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải cập nhật, hiệu chỉnh và thực hiện đồng bộ lại.

13. Công tác truyền thông

- Sở Y tế phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích và cách thức sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử; hướng dẫn cài đặt, kích hoạt và sử dụng VNeID; truy cập, khai thác Sổ sức khỏe điện tử; bảo vệ dữ liệu cá nhân và các kênh hỗ trợ người dân.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua báo chí, truyền hình, phát thanh, Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, tài liệu truyền thông, lồng ghép tại các hội nghị, cuộc họp và bố trí hướng dẫn trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trạm y tế, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

14. Bảo đảm an toàn thông tin

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện phân quyền tài khoản theo nguyên tắc đúng người, đúng chức năng, đúng phạm vi nhiệm vụ.
- Không sử dụng tài khoản chung; không chia sẻ mật khẩu; không gửi dữ liệu sức khỏe qua các kênh thông tin không được phép.
- Thực hiện ghi nhật ký truy cập, nhật ký cập nhật, truyền nhận, ký số và xử lý dữ liệu.
- Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu, truy cập trái phép hoặc sự cố hệ thống.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày ban hành Kế hoạch đến ngày 31/7/2026

Các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị, rà soát điều kiện triển khai; đăng ký, kích hoạt tài khoản Cổng dữ liệu sức khỏe; rà soát hạ tầng, phần mềm và phương án kết nối, liên thông dữ liệu; cử đầu mối triển khai; tổ chức tập huấn theo kế hoạch của Bộ Y tế và Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia; đồng thời rà soát, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu khám sức khỏe đã phát sinh trước ngày 01/7/2026 lên Cổng dữ liệu sức khỏe theo quy định.

2. Từ ngày 01/8/2026 đến ngày 31/8/2026

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tập trung hoàn thành việc kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; tổ chức thu thập, cập nhật thông tin phục vụ tạo lập Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; cập nhật thường xuyên dữ liệu khám sức khỏe phát sinh mới; rà soát, xử lý các trường hợp dữ liệu chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc chưa xác thực được.

3. Từ ngày 01/9/2026 đến ngày 15/10/2026

Tiếp tục duy trì việc cập nhật, liên thông dữ liệu thường xuyên; tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, hoàn thiện chất lượng dữ liệu, tổng hợp kết quả thực hiện Chiến dịch và báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; kinh phí thường xuyên đã giao cho các cơ quan, đơn vị; nguồn kinh phí chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nhân lực, hạ tầng, trang thiết bị, đường truyền, phần mềm và chữ ký số hiện có; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.
- Trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí ngoài dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi tiết, gửi cơ quan tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Việc thuê dịch vụ, nâng cấp phần mềm, mua sắm trang thiết bị phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu và các quy định có liên quan.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm theo dõi, cập nhật tình hình triển khai và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Định kỳ hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ triển khai, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Sở Y tế có trách nhiệm hướng dẫn nội dung, biểu mẫu, thời gian báo cáo; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo kết thúc Chiến dịch theo yêu cầu của Bộ Y tế.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

- Rà soát toàn bộ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; quản lý danh sách đầu mối; kiểm tra, phê duyệt tài khoản; tổ chức tập huấn; hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ thuật.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, liên thông dữ liệu qua API và liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người không sử dụng bảo hiểm y tế.

- Phối hợp Công an tỉnh tổ chức khởi tạo, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID cho người dân.

- Theo dõi chất lượng dữ liệu, tiến độ triển khai; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh.

2. Công an tỉnh

- Phối hợp Sở Y tế hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Hỗ trợ xác thực thông tin định danh, xử lý các trường hợp sai lệch thông tin, không đối soát được với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp hướng dẫn bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai.

- Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp trạm y tế, UBND cấp xã và các cơ sở y tế hỗ trợ người dân.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, hỗ trợ triển khai các giải pháp về chuyển đổi số, kết nối, liên thông dữ liệu; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an toàn thông tin, hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh trong quá trình triển khai theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến nội dung Chiến dịch trên các nền tảng số của tỉnh, trong đó có Cổng thông tin điện tử tỉnh, ứng dụng iGiaLai và các kênh truyền thông số thuộc phạm vi quản lý, góp phần nâng cao nhận thức và hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp Sở Y tế trong việc đối chiếu, khai thác, chia sẻ dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Y tế.

6. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo trạm y tế, Công an cấp xã, tổ công nghệ số cộng đồng, trưởng thôn, làng, tổ dân phố và các lực lượng liên quan tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp tổ chức thu thập thông tin, xác minh định danh, rà soát lập danh sách khám sức khỏe định kỳ.

- Bố trí địa điểm, lực lượng hỗ trợ người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật và người không thành thạo công nghệ.

- Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn.

7. Các bệnh viện, trung tâm y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản Cổng dữ liệu sức khỏe.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ nghiệp vụ, cán bộ công nghệ thông tin và người ký số; chịu trách nhiệm về tiến độ, tính chính xác và chất lượng dữ liệu.

- Rà soát, cập nhật dữ liệu khám sức khỏe; tổ chức kết nối API; liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người không sử dụng bảo hiểm y tế.

- Thực hiện xác thực định danh, kiểm tra chất lượng, ký số, gửi dữ liệu, theo dõi kết quả tiếp nhận, xử lý lỗi và gửi lại dữ liệu.

- Bố trí bàn hỗ trợ người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Báo cáo tiến độ, kết quả và khó khăn, vướng mắc đúng thời hạn.

9. Trạm y tế

- Phối hợp UBND và Công an cấp xã hướng dẫn người dân cài đặt VNeID, kích hoạt định danh điện tử và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.
- Hỗ trợ thu thập, rà soát thông tin người dân; xác minh thông tin địa bàn theo phạm vi được giao.
- Tổ chức khám sức khỏe, cập nhật dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

10. Các doanh nghiệp cung cấp phần mềm

- Phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, nâng cấp phần mềm đáp ứng yêu cầu của Quyết định số 2062/QĐ-BYT.
- Thực hiện ánh xạ danh mục, kết nối API, ký số, ghi nhật ký truyền nhận, xử lý mã lỗi và gửi lại dữ liệu.
- Bố trí đầu mối kỹ thuật hỗ trợ trong suốt thời gian Chiến dịch; không tự ý khai thác, sử dụng hoặc cung cấp dữ liệu ngoài phạm vi nhiệm vụ được giao.

11. Các cơ quan báo chí, truyền thông

- Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng VNeID và bảo vệ thông tin cá nhân.
- Kịp thời phản ánh kết quả, mô hình hay, cách làm hiệu quả và các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin cho Sở Y tế để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT Nguyễn Thị Thanh Lịch;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V6, V4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH 100 NGÀY

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện
1	Thành lập, kiện toàn Tổ công tác	Sở Y tế	Công an tỉnh, các sở, ngành	Quyết định hoặc thông báo phân công	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 20/7/2026
2	Rà soát danh sách cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	UBND cấp xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Danh sách đầy đủ cơ sở và đầu mối thực hiện	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 20/7/2026
3	Đăng ký, kích hoạt tài khoản	Sở Y tế	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia	100% cơ sở đủ điều kiện được cấp và kích hoạt tài khoản	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 22/7/2026
4	Tổng hợp nhu cầu kết nối API	Sở Y tế	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; doanh nghiệp cung cấp phần mềm	Danh sách cơ sở đăng ký kết nối API	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 22/7/2026
5	Tổ chức tập huấn	Sở Y tế	Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia; các đơn vị liên quan	Lớp tập huấn, tài liệu và danh sách người tham gia	Theo lịch do Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia sắp xếp, dự kiến từ ngày 20/7/2026 đến ngày 31/7/2026
6	Cập nhật dữ liệu khám sức khỏe đã thực hiện trước ngày 01/7/2026	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế; doanh nghiệp cung cấp phần mềm	Dữ liệu được cập nhật lên Cổng dữ liệu sức khỏe	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 31/7/2026
7	Kết nối dữ liệu khám sức khỏe qua API	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp cung cấp phần mềm; Sở Y tế	Kết nối API hoạt động, dữ liệu đáp ứng cấu trúc quy định	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 31/8/2026
8	Liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh không sử dụng BHYT	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp cung cấp phần mềm; Sở Y tế	Dữ liệu được liên thông qua API	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 31/8/2026
9	Thu thập thông tin người dân	Sở Y tế	Công an tỉnh; UBND cấp xã	Thông tin phục vụ tạo lập, cập	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 31/8/2026

				nhật Sổ sức khỏe điện tử	
10	Khởi tạo, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Công an tỉnh	Sở Y tế; UBND cấp xã	Người dân được khởi tạo, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 15/10/2026 và tiếp tục duy trì thường xuyên
11	Kiểm tra chất lượng dữ liệu	Sở Y tế	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; doanh nghiệp cung cấp phần mềm	Báo cáo lỗi, kết quả xử lý và chất lượng dữ liệu	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 15/10/2026; theo dõi hằng ngày, tổng hợp hằng tuần
12	Truyền thông, hướng dẫn	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã	Tin, bài, tài liệu và hoạt động hướng dẫn người dân	Từ ngày 16/7/2026 đến ngày 15/10/2026
13	Tổng hợp, báo cáo	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo định kỳ và báo cáo tổng kết Chiến dịch	Báo cáo hằng tuần từ ngày 16/7/2026 đến ngày 15/10/2026; hoàn thành báo cáo tổng kết trước ngày 15/10/2026